TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 10 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 675/2021/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Yến L, sinh năm: 1972

Địa chỉ: 120/4/9 đường TA13, tổ 7, khu phố B, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Ông Đoàn Quốc Hoàng, sinh năm: 1972

Địa chỉ: 120/4/9 đường TA13, tổ 7, khu phố B, phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Yến L, sinh năm 1972 và ông Đoàn Quốc Hoàng, sinh năm 1972 .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân bà Nguyễn Yến L và ông Đoàn Quốc Hoàng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 con chung tên Đoàn Văn T, sinh ngày 16/8/1999 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng bà Nguyễn Yến L tự nguyện chịu, được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) đồng bà Nguyễn Yến L đã nộp. Hoàn lại cho bà Nguyễn Yến L số tiền 150.000 (Một

trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022243 ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Giấy chứng nhận kết hôn số 76 do UBND phường V, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/8/1998 không còn giá trị pháp lý.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Mai